

I. Thông tin cá nhân

- Sinh ngày: 03/7/1955
- Nơi sinh: Đốc Phong, Đốc Thôn, Hà Tĩnh
- Quê quán: Cẩm Khê, Thanh Oai, Hà Tây
- Học hàm: Phó giáo sư (2002)
- Học vị: Tiến sĩ (1994)
- Nguyên là: Phó Phòng Nghiên cứu Khoa học, Phó Phòng Đào tạo, Phó chủ nhiệm Khoa Ngôn ngữ học (Trường ĐHKHXH&NV, ĐHQG Hà Nội).
- Hiện là cán bộ giảng dạy tại Khoa Ngôn ngữ học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn.
- Là giảng viên thỉnh giảng Việt ngữ học tại Đại học Paris 7, Công hòa Pháp (1997); tại Đại học Dân tộc Quê hương Tây, Trung Quốc (2002-2004).
- Chuyên giảng dạy và nghiên cứu về Việt ngữ học: Ngữ pháp tiếng Việt, Thước hành văn bản, Ngữ pháp- ngữ nghĩa của lời nói, Ngữ pháp của các thể loại Hán.

II. Các bài báo

1. *Tìm hiểu từ “là” trong cấu trúc câu tiếng Việt* In trong *Một số vấn đề ngôn ngữ học Việt Nam* – Kỷ yếu hội nghị ngôn ngữ học toàn quốc lần 1. Nxb Đại học & THCN, Hà Nội, 1981, trang 297 (in tóm tắt).
2. *Vai trò của câu chủ ngữ trong sách giáo khoa Địa lí lớp 4, lớp 5* In trong *Những vấn đề ngôn ngữ sách giáo khoa*, tập III. Nxb Giáo dục, 1983, trang 70–84.
3. *Vai thành phần bổ ngữ ý nghĩa chủ ngữ của câu đơn hai thành phần tiếng Việt* Tạp chí Khoa học, Đại học Tổng hợp Hà Nội, số 5 (1993), trang 31–35.
4. *Phân tích pháp phân tích để xác định Đ và Thuyết của câu đơn hai thành phần tiếng Việt trên bình diện cú pháp*. Ngôn ngữ, số 3 (1996), trang 40–45.
5. *Vấn đề quan điểm ngữ pháp của năng vào việc xác định các tiêu chí phân định câu đơn hai thành phần tiếng Việt theo cấu trúc Đ-Thuyết*. In trong *Ngữ học trẻ 96*, Hội Ngôn ngữ học Việt Nam xuất bản, Hà Nội, 1996, trang 7–9 (trang đáp).
6. *Phân tích pháp dạy và giới thích nghĩa của các từ tiếng Việt cho người nước ngoài* Báo cáo hội nghị hội nghị quốc tế “Tiếng Việt: Việc dạy tiếng Việt cho người nước ngoài” do Trường ĐHKHXH&NV, Viện Ngôn ngữ học, Trung tâm KHXH&NV Quốc gia đứng chủ trì và in trong Kỷ yếu hội nghị KHCBN ĐHQG Hà Nội, năm 1997, trang 41–44.
7. *Hoạt động của các từ chỉ trong câu tiếng Việt* Kỷ yếu hội nghị CBN ĐHQG Hà Nội, 1998, trang 33–37.
8. *Vai thành phần Minh xác ngữ trong hình thức các thành phần cú pháp của câu đơn hai thành phần tiếng Việt*. Ngữ học trẻ 98, trang 9-12 (trang đáp).

9. *Phân tích câu theo cấu trúc Đ –Thuy t Ng h c tr 99, trang 9-12 (trang đúp).*
10. *Ng đ ng quan đ m ng pháp ch c năng vào kh o sát i nhóm t : hã, đ ng, ch T p chí Khoa h c, ĐHQG Hà N i s 3 (2000), trang 14-21.*
11. *Nh ng nghiê c u b c đ u v câu c u khi n t ng Vi t đ i góc đ ng pháp ch c năng . Ng h c tr 2000, trang 65-68 (trang đúp).*
12. *Phân tích s c thái nghĩa c u khi n c a các đ ng t : ra ì nh, c m, cho phép, yêu c u, đ ng, khuyên, m i chúc, xin trong câu t ng Vi t . T p chí Khoa h c, ĐHQG Hà N i, s 1 (2004), trang 13–18.*
13. *Cách t p c n câu t ng Vi t theo 3 bình đ n k t h c–ngĩ h c–đ ng h c th ng nh t trong ch nh th c u trúc đ phân tích thành ph n câu . Ngôn ng , s 4 (2004), trang 12–22.*
14. *Ý nghĩa c u khi n c a các đ ng t "nên, c n, ph i" trong câu t ng Vi t Ngôn ng , s 11 (2004), trang 23–29.*
15. *Vai trò c a hai đ ng t "mong, mu n" trong v i c b i u th ý nghĩa c u khi n t ng Vi t . Ngôn ng , s 7 (2005), trang 12–17.*
16. *Cách b i u h n hành đ ng c u khi n gián t p b ng câu h i-c u khi n Ngôn ng , s 11 (2005).*
17. *Ho t đ ng và ý nghĩa c a các t u t b i u th tình thái c u khi n trong câu t ng Vi t, bài in trong sách “Nh ng v n đ ngôn ng h c”, Nhà xu t b n Đ i h c Qu c gia Hà N i, 2006, t trang 96 đ n trang 105.*
18. *Nh n xét s b v ho t đ ng c a phó t Hán Vi t trong t ng Vi t (trên t li u m t s v n b n t th k 18 đ n th k 21) , T p chí Ngôn ng , s 2(213)/2007.*
19. *Nh n đ n hành đ ng ngôn t gián t p trên t li u i h i- c u khi n t ng Vi t, T p chí Ngôn ng , 11(222)/2007.*
20. *Ho t đ ng c a liên t g c Hán trong t ng Vi t, K y u h i th đ ng d y và nghiê c u ngôn ng v n hóa Vi t Nam-Trung Qu c, H i th o Qu c t 11/2007 t i Qu ng Tây, Trung Qu c.*
21. *Ch c năng ch đ n ì c ngôn trung c a t u t nhé trong t ng Vi t, T p chí Ngôn ng , 11(234) 2008.*
22. *Ho t đ ng c a g i t g c Hán trong t ng Vi t, Nh ng v n đ ngôn ng h c- h c t p ngôn ng H Chí Minh, Nh ng v n đ ngôn ng h c- h c t p ngôn ng H Chí Minh.*
23. *M t s đ c đ m ng nghĩa- ng đ ng c a nhóm v t b i u th ho t đ ng nói năng trong tiê ng Vi t, T p chí Ngôn ng , 7 (242) 2009.*
24. *Nh n đ n hành đ ng nài/ nài n trong t ng Vi t, T p chí Ngôn ng , T p chí Ngôn ng , 11 (246) 2009.*
25. *M i t ng quan g a khái ni m adverb t ng Anh và phó t t ng Hán, t ng Vi t t y u H i th o Qu c t v đ ng d y và nghiê c u ngôn ng v n hóa VN-TQ, ì n 2, 11/2009 t i Hà N i.*
26. *Nh n đ n hành đ ng m i và ì trong t ng Vi t, H i th o ngôn ng h c toàn qu c, Hà*

Nội, 2010.

III. Sách

1. *Cơ sở tiếng Việt* (viết chung với Hào Đột & Trần Trí Dõi). Nxb Giáo dục, 1998, 201 trang. In lần 2 tại Nxb Văn hoá–Thông tin năm 2000.
2. *Phân tích cấu trúc tiếng Việt theo cấu trúc đ–thuy* Nxb ĐH Quốc gia Hà Nội, 2002, 264 trang.
3. *Chuyên khảo Ngữ pháp- ngữ nghĩa của từ và cấu trúc tiếng Việt*. Nxb Khoa học Xã hội, 2010, 216 trang.

IV. Tài liệu NCKH đã công bố

1. Tài liệu công bố Trích ngữ: *Hành động của các từ ngữ trong câu tiếng Việt*. Mã số: T97.08, 50 trang. Nghiệm thu: 17/10/1998; kết quả: tốt.
2. Tài liệu công bố ĐHQG Hà Nội: *Cấu trúc ngữ pháp trong tiếng Việt* Mã số: QX2000.11, 100 trang. Nghiệm thu: 14/6/2002; kết quả: tốt.
3. Tài liệu công bố ĐHQG Hà Nội: *Khảo sát từ vựng tiếng Việt hiện nay trên mặt báo chí từ năm 2000 đến 2004*. Mã số: QX 2003.02, 100 trang. Nghiệm thu: 21/4/2005; kết quả: tốt.
4. Tài liệu công bố ĐHQG HN, QG.05.46: *Khảo sát các từ ngữ có nguồn gốc tiếng Hán trong tiếng Việt hiện đại*. Mã số: QG.05.46.100, 100 trang. Nghiệm thu: 2008; kết quả: tốt.
5. Tài liệu công bố ĐHQG HN, QX.08. *Vai trò của phó từ trong tiếng Việt*, Nghiệm thu: 2010.